**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN CHÂU THÀNH**
**TỈNH TÂY NINH**
Bản án số: 61/2020/HS-ST
Ngày 18-9-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Phạm Thị Kim Nương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Thái Văn Lộc.

2. Ông Mai Trần Phúc

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Ông Lê Xuân Hồng Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Ánh L**, sinh năm 1969, tại tỉnh Tây Ninh;

Nơi cư trú: Khu phố Ninh P, phường Ninh T, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 01/12; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Cao Đài; Con ông Nguyễn Hữu N (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Có chồng Thạch H1 đã ly hôn, con có 03 người lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2000;

Tiền án:

- Tại bản án số: 102 ngày 23/11/2012, của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1,2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/12/2013.

- Tại bản án số: 78 ngày 29/12/2015, của của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/5/2019.

Tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/7/2020 đến ngày 21/7/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay có mặt tại tòa.

*Bị hại*:

Bà Phạm Thị M, sinh năm 1955; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình L, xã Thái B, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:

Khoảng 8 giờ ngày 18/7/2020, Nguyễn Thị Ánh L một mình điều khiển xe mô tô biển số 70F3-2739, đi từ nhà khu phố 1, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đến chợ Bình Phong thuộc ấp Bình Hòa, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Khi vào chợ L nhìn thấy trong túi áo khoác bên trái của bà Phạm Thị M có tiền nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. L đi đến gần chỗ bà M đứng, lén lút đưa tay phải vào trong túi áo khoác của bà M lấy được số tiền 5.500.000 đồng. Khi L vừa lấy được tiền còn cầm trên tay phải của mình thì bị mọi người xung quanh phát hiện và bắt quả tang và giao cho Công an xã Thái Bình, huyện Châu Thành.

Về bồi thường thiệt hại:

Bà Phạm Thị M đã nhận lại số tiền 5.500.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vật chứng thu giữ có bản thống kê kèm theo.

Tại bản Cáo trạng số: 66/CT-VKSCT ngày 20 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ánh L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ánh L về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ánh L từ 03 đến 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày 18/7/2020.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bà Phạm Thị M đã nhận lại số tiền 5.500.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau*:

[1]. Về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo thực hiện: Khoảng 8 giờ ngày 18/7/2020, Tại chợ Bình Phong thuộc ấp Bình Hòa, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo Nguyễn Thị Ánh L có hành vi lén lút chiếm đoạt của bà Phạm Thị M số tiền 5.500.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo L đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3]. Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội. Trong vụ án này bị cáo có nhân thân xấu, đã bị tòa án áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm xét xử về tội trộm cắp tài sản. Sau khi chấp hành án xong ngày 24/5/2019 chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, do đó cần thiết xử phạt mức án tương xứng, để cải tạo, giáo dục bị cáo nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về biện pháp tư pháp:

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bà Phạm Thị M đã nhận lại số tiền 5.500.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Thị Ánh L những tài sản sau không có liên quan đến vụ án:

- 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUPERB, màu sơn: Xanh; dung tích 97cm3 biển số: 70F3-2739; số khung: 2NA-41000814; số máy 50FMG-001088.

- 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô số 0013797; Tên chủ xe: Thái Thụy Thùy D.

- Tiền việt nam: 700.000 đồng (chưa giám định thật giả).

- Tiền đô la Mỹ: 10 USD; Số seri: NB 20202028B (chưa giám định thật giả).

- 01 (Một) điện thoại di động loại MiA2 Lite, không mở được nguồn điện thoại, số Model M1805D1SG (ghi trên vỏ điện thoại).

Về án phí: Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q uốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ánh L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ánh L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2020.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận bị hại Phạm Thị M đã nhận lại số tiền 5.500.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Thị Ánh L những tài sản sau:

- 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUPERB, màu sơn: Xanh; dung tích 97cm3 biển số: 70F3-2739; số khung: 2NA-41000814; số máy 50FMG-001088.

- 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô số 0013797; Tên chủ xe: Thái Thụy Thùy D.

- Tiền việt nam: 700.000 đồng (chưa giám định thật giả).

- Tiền đô la Mỹ: 10 USD; Số seri: NB 20202028B (chưa giám định thật giả).

- 01 (Một) điện thoại di động loại MiA2 Lite, không mở được nguồn điện thoại, số Model M1805D1SG (ghi trên võ điện thoại).

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ánh L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt tại phiên toà hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
*- Bị cáo; bị hại;*
*- VKSND huyện Châu Thành;*
*- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;*
*- CQĐT Công an huyện Châu Thành;*
*- Cơ quan THAHS Công an huyện Châu Thành;*
*- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;*
*- PV27;*
*- Lưu: Hồ sơ, tập án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Kim Nương**